

Một số giải pháp thực hiện tinh gọn bộ máy hành chính hiệu quả

TS. VŨ NGỌC HÀ

Trường Đại học Luật Hà Nội; Email: vuhahlu@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội ngày nay, việc tinh gọn bộ máy hành chính là một cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nhưng vẫn phải thực sự quyết tâm, nỗ lực đổi mới cả về tư duy và hành động mới có thể củng cố, tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, đưa đất nước tiến vào kỷ nguyên mới với phương châm □đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước □tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả□, đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình mới.

Từ khóa: Điều kiện đảm bảo; tinh gọn bộ máy hành chính, hiệu quả; kỷ nguyên mới.

Bộ máy hành chính nhà nước (HCNN) là công cụ quan trọng để triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bộ máy HCNN nước ta trong những năm qua đã từng bước được kiện toàn và đạt được những kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của đất nước. Tuy nhiên, tổ chức bộ máy HCNN ta hiện nay chưa đồng bộ, còn chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất, vẫn còn những tồn tại, yếu kém, bất cập. Tổ chức bộ máy bên trong của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân còn nhiều đầu mối, chưa tinh gọn, hoạt động chưa thực sự hiệu quả⁽¹⁾, thời gian xử lý công việc còn chậm, tinh thần làm việc của cán bộ, công chức, viên chức còn trì hoãn.

Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, việc tinh gọn bộ máy HCNN trở thành một yêu cầu cấp thiết. Việc này không chỉ giúp tiết kiệm nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý mà còn tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu hội nhập và chuyển đổi số.

1. Thực trạng cải cách tổ chức bộ máy hành chính hiện nay ở nước ta hiện nay

Thực hiện Nghị quyết số 56/2017/QH15 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy HCNN tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về giám sát chuyên đề, trên cơ sở sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-

NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, kết quả cải cách tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính nhà nước hiện nay của nước ta⁽²⁾ cụ thể như sau:

- Đối với Tổng cục: Giảm 17 Tổng cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; Đối với cục: Giảm 10 cục, trong đó: tăng 16 cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và giảm 26 cục thuộc tổng cục (giảm thêm 02 cục so với số dự kiến đã báo cáo tại Hội nghị tổng kết ngành nội vụ năm 2022), không bao gồm 01 tổ chức hành chính khác là Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (không xác định là tổ chức tương đương tổng cục); đối với Vụ và tương đương: Giảm 144 vụ/ban, trong đó: giảm 25 vụ/ban thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và giảm 119 vụ và tương đương thuộc tổng cục (giảm ít hơn 01 vụ so với số dự kiến đã báo cáo tại Hội nghị tổng kết ngành nội vụ năm 2022, giảm ít hơn 01 vụ so với số dự kiến do: (1) Tiếp tục duy trì 16 vụ thuộc Văn phòng Chính phủ (phương án trước đây dự kiến giảm 01 vụ); (2) Tiếp tục duy trì 04 Ban thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (phương án trước đây giảm 01 ban); (3) Tổ chức lại 01 vụ thành 01 cục thuộc Thanh tra Chính phủ; (4) Không tổ chức lại Vụ Công nghệ cao thành Cục Công nghệ cao thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.); đối với phòng trong vụ: Giảm 108 phòng trong vụ (số lượng phòng trong vụ trước khi sắp xếp là 321 tổ chức); Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức của

bộ, ngành: Giảm 22 đơn vị.

- Về số lượng cấp phó của tổ chức hành chính:

Đối với bộ, ngành: Tính đến thời điểm ngày 30/6/2022, số lượng lãnh đạo cấp phó của vụ, cục, tổng cục và tổ chức tương đương thuộc bộ, phòng, chi cục và tương đương (không bao gồm Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) như sau: đến ngày 30/6/2017 tổng số lượng cấp phó là 6.341 người nhưng đến 30/6/2022 tổng số lượng cấp phó là 5.565 người, giảm 776 người, đạt tỷ lệ 12,23%.

Đối với địa phương: Tính đến thời điểm ngày 30/6/2022, số lượng lãnh đạo cấp phó trong cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện như sau: đến ngày 30/6/2017 số lượng cấp phó tại địa phương là 31.876 người (trong đó cấp tỉnh là 17.413 người; Phó Giám đốc sở là 3.340, cấp phó của người đứng đầu tổ chức hành chính khác là 302 người, Phó Chi cục trưởng thuộc Sở là 1.833 người, Phó Phòng thuộc Sở là 11.440 người, cấp phó của tổ chức bên trong tổ chức hành chính khác là 498 người và cấp huyện là 14.463 người) nhưng tính đến ngày 30/6/2022 số lượng lãnh đạo cấp phó của trong cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện là 27.009 người (trong đó: cấp tỉnh là 14.201 người; Phó Giám đốc Sở là 3.138, cấp phó của người đứng đầu tổ chức hành chính khác là 333 người, Phó Chi cục trưởng thuộc Sở là 1.178 người, Phó Phòng thuộc Sở là 9.065 người, cấp phó của tổ chức bên trong tổ chức hành chính khác là 487 người và cấp huyện là 12.808 người). Tính đến 30/10/2024, số biên chế công chức, viên chức của bộ, ngành, địa phương đã giảm theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ là 16.149 người (trong đó, bộ, ngành là 217 người, địa phương là 15.932 người), tiếp tục giảm 12 tổ chức chi cục, phòng và tương đương của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; giảm 29 tổ chức phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện, lũy kế đến nay, giảm 13 sở và tương đương; 2.613 tổ chức cấp phòng và tương đương ở địa phương⁽³⁾.

Ngày 18/2/2025 tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa 15 đã thông qua Nghị quyết 176/2025/QH15 về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa 15, quá trình tinh giản biên chế và sắp xếp lại tổ chức, bộ máy HCNN Việt Nam đã được thu gọn đáng kể, nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm chi phí ngân sách. Sau sắp xếp tinh gọn, Chính

phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ (giảm 5 bộ và cơ quan ngang bộ)⁽⁴⁾. Tổ chức bộ máy Chính phủ gồm 14 bộ và 3 cơ quan ngang bộ. Giảm biên chế và cơ cấu tổ chức bên trong: Tổng biên chế dự kiến giảm khoảng 20%, đã giảm 13 tổng cục, 519 cục, 219 vụ, 3.303 chi cục và 203 đơn vị sự nghiệp công lập⁽⁵⁾. Chính phủ có 25 thành viên, gồm Thủ tướng Phạm Minh Chính, 7 phó thủ tướng, 14 bộ trưởng và 3 thủ trưởng cơ quan ngang bộ⁽⁶⁾.

2. Một số hạn chế trong quá trình tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước

2.1. Về xây dựng thể chế

Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế HCNN nhất là ban hành các văn bản pháp luật để điều chỉnh việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy HCNN chưa đáp ứng được kịp thời, nhất là chưa kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng đề tạo lập cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất cho việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy HCNN tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Về kết quả thực hiện sắp xếp

Bộ máy HCNN từ Trung ương đến địa phương chưa phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, chưa khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, đối tượng quản lý; việc giải quyết tốt vấn đề bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dồi dư. Đồng thời, hạn chế gây xáo trộn lớn đến đời sống của cán bộ, công chức. Bên cạnh đó, chưa kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng để giải quyết những khó khăn của cán bộ, công chức khi sắp xếp bộ máy HCNN.

2.3. Về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy

Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế chưa gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; chính sách để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, với những vấn đề đặc thù chưa đánh giá tác động sâu sát để xây dựng, đề xuất một số chính sách phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

3. Giải pháp đảm bảo tinh gọn bộ máy hành chính hiệu quả

Để đảm bảo tinh gọn bộ máy hành chính hiệu quả, cần có các giải pháp sau:

3.1. Khung pháp lý và chính sách rõ ràng

Nhằm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Đảng đã bổ sung nhiều chính sách quan trọng liên quan đến

ting gọn bộ máy HCNN. Quốc hội đã ban hành Luật Tổ chức chính phủ ngày 18/02/2025, có hiệu lực thi hành ngày 01/3/2025 và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025 có hiệu lực từ 01/3/2025. Như vậy, việc ban hành hai Luật trên nhằm tạo khuôn khổ pháp lý cho việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Chính phủ, *đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước □ tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả*□ đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình mới.

3.2. Sắp xếp, tổ chức lại hợp lý

Giảm chồng chéo chức năng giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong bộ máy HCNN, tránh tình trạng nhiều cơ quan HCNN làm cùng một nhiệm vụ. Hợp nhất, sắp xếp lại các cơ quan HCNN có chức năng tương đồng, có chức năng giống nhau, các bộ, cơ quan hoặc phòng ban có chức năng tương tự cần được hợp nhất để giảm thiểu sự trùng lặp. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp lý rõ ràng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết, các cơ quan nhà nước trong bộ máy HCNN cần ban hành các quy định, luật lệ, nghị định, thông tư□ xác định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp, từng vị trí trong cơ quan HCNN.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức dựa trên năng lực thực tế.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cần đổi mới cả nội dung và phương pháp để giúp phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo khung năng lực, theo chức danh và vị trí việc làm. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hiện nay đối với các cấp, các ngành và địa phương, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số và phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư⁽⁷⁾.

- Đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao kỹ năng, phù hợp với yêu cầu công việc.

Đánh giá nhu cầu đào tạo và yêu cầu công việc, phân tích công việc và yêu cầu kỹ năng, trước khi xây dựng chương trình đào tạo, cần phải thực hiện phân tích công việc để xác định rõ những kỹ năng, kiến thức

cần thiết cho từng vị trí trong bộ máy hành chính. Khảo sát nhu cầu đào tạo, các cơ quan nhà nước cần thực hiện khảo sát nhu cầu đào tạo từ các cán bộ công chức. Xây dựng chương trình đào tạo linh hoạt và chuyên sâu, chương trình đào tạo chuyên môn, cần thiết lập các khóa đào tạo chuyên môn gắn liền với lĩnh vực công tác cụ thể của từng đơn vị. Cán bộ, công chức cần được bồi dưỡng các kỹ năng mềm.

- Loại bỏ những người làm việc kém hiệu quả, không đáp ứng được yêu cầu.

Việc loại bỏ những người làm việc kém hiệu quả, không đáp ứng được yêu cầu là một phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của bộ máy HCNN. Đồng thời, loại bỏ đúng tránh có sự nhầm lẫn, sai sót trong quá trình tìm ra những người làm việc kém hiệu quả, không đáp ứng được yêu cầu.

3.4. Ứng dụng công nghệ và cải cách thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh chuyển đổi số để giảm bớt bộ máy công kênh.

Xây dựng nền tảng công nghệ hiện đại và hạ tầng số, đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, để thực hiện chuyển đổi số hiệu quả, cần phải đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan HCNN. Số hóa tài liệu và quy trình công việc, chuyển đổi từ giấy tờ sang số, mỗi cơ quan HCNN cần triển khai số hóa các tài liệu, văn bản và hồ sơ công việc. Xây dựng hệ thống quản lý điện tử, áp dụng hệ thống quản lý công việc và tài liệu điện tử giúp các cán bộ công chức làm việc hiệu quả hơn. Tự động hóa các quy trình hành chính, sử dụng phần mềm để tự động hóa các quy trình như tiếp nhận và xử lý hồ sơ, trả kết quả cho công dân.

- Cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

Rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính, rà soát toàn diện các thủ tục hành chính, cần thực hiện việc rà soát toàn bộ các thủ tục hành chính hiện tại để xác định các thủ tục nào là không cần thiết, trùng lặp hoặc quá phức tạp. Loại bỏ thủ tục dư thừa, các thủ tục hành chính nên được đơn giản hóa bằng cách loại bỏ những bước không cần thiết hoặc những yêu cầu hành chính không còn phù hợp với tình hình thực tế. Cải cách các biểu mẫu, giấy tờ, các biểu mẫu giấy tờ cần được đơn giản hóa, dễ hiểu và dễ thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục một cửa, một cửa liên thông, mô hình một cửa. Mọi thủ tục, hồ sơ sẽ được tiếp nhận, xử lý tại một bộ

phận duy nhất, giúp giảm thiểu thời gian và công sức di chuyển, tiếp xúc với nhiều đơn vị.

3.5. Đảm bảo lợi ích cho người lao động bị ảnh hưởng - Có chính sách hỗ trợ tái đào tạo, chuyển đổi công việc cho người bị tinh giản.

Chính sách hỗ trợ tài chính trong giai đoạn chuyển tiếp, trợ cấp thất nghiệp, cung cấp trợ cấp thất nghiệp cho những người bị tinh giản biên chế trong một khoảng thời gian nhất định để họ có thể trang trải cuộc sống trong thời gian tìm kiếm công việc mới. Cung cấp các chương trình đào tạo và bồi dưỡng nghề nghiệp, đào tạo kỹ năng mới, cung cấp các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng và học nghề cho người lao động bị tinh giản, đặc biệt là các kỹ năng mà thị trường lao động hiện nay đang thiếu. Đào tạo nghề cho các ngành nghề mà thị trường lao động đang thiếu.

- Đảm bảo quyền lợi về lương hưu, trợ cấp thất nghiệp.

Đảm bảo quyền lợi về lương hưu, tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động bị tinh giản biên chế nhằm đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm xã hội. Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần có trách nhiệm trong việc cập nhật thông tin và xử lý kịp thời các hồ sơ yêu cầu quyền lợi từ người lao động.

4. Phương hướng tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay

Một là, rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy HCNN. Giảm đầu mối trung gian, thu gọn cơ cấu tổ chức, kiện toàn các cơ quan HCNN theo hướng tinh gọn, giảm các đơn vị có chức năng trùng lặp, loại bỏ tầng nấc trung gian không cần thiết. Sáp nhập, hợp nhất các cơ quan HCNN có chức năng tương đồng, xây dựng mô hình tổ chức linh hoạt, tránh tình trạng nhiều đơn vị cùng thực hiện một nhiệm vụ gây lãng phí nguồn lực. Phân cấp, phân quyền hợp lý, đẩy mạnh giao quyền cho địa phương, cơ sở, đảm bảo quyền tự chủ trong quản lý nhưng vẫn có cơ chế giám sát hiệu quả.

Hai là, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý. Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các quy trình rườm rà, giảm giấy tờ, thời gian xử lý hồ sơ, tăng tính tiện lợi cho người dân và doanh nghiệp. Áp dụng cơ chế "một cửa, một cửa liên thông" Chuẩn hóa quy trình làm việc, xây dựng bộ tiêu chuẩn về thời gian giải quyết công việc, đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm của cán bộ công chức.

Ba là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi

số trong quản lý nhà nước. Xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số, tận dụng công nghệ số để thay thế các phương thức quản lý thủ công, giúp tăng hiệu suất làm việc và giảm sự phụ thuộc vào bộ máy hành chính công kênh. Mở rộng dịch vụ công trực tuyến, tăng cường sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế tình trạng người dân phải đến trực tiếp cơ quan hành chính để thực hiện các thủ tục.

Bốn là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện tinh giản biên chế có chọn lọc, loại bỏ những vị trí không cần thiết, sàng lọc đội ngũ cán bộ, công chức theo năng lực và hiệu suất làm việc. Tuyển dụng và bổ nhiệm dựa trên năng lực thực tiễn, xây dựng cơ chế đánh giá công khai, minh bạch, hạn chế tình trạng bổ nhiệm theo cơ chế "quan hệ".

Tóm lại, tiếp tục xây dựng nền HCNN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, trong đó, trọng tâm là xây dựng bộ máy HCNN tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ cán bộ, công chức, phát huy hiệu quả nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội. Khi điều kiện này được thực hiện đồng bộ và hiệu quả, bộ máy điều hành chính sẽ hoạt động tinh gọn, hiệu quả, phục vụ tốt nhất cho nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước./.

(1) <https://mod.gov.vn/vn/chi-tiet/sa-ttsk/sa-tt-tn/0fa62478-05db-4377-a639-9a15b47cf9e9>, 11:30 | 13/12/2017.

(2) Văn bản số 367/TCBC ngày 23/6/2023 của Bộ Nội vụ về kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tính đến thời điểm 30/6/2022.

(3) <https://baotintuc.vn/thoi-su/tinh-gon-bo-may-giam-16149-bien-che-cong-chuc-vien-chuc-20241220171133738.htm>, Thứ Sáu, 20/12/2024 17:13 | Thời sự.

(4) Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18/02/2025.

(5) <https://baocaovien.vn/tin-tuc/tinh-gon-bo-may-cua-chinh-phu-tong-bien-che-giam-khoang-20163924.html>? 19/01/2025 - 10:17.

(6) Nghị quyết 176/2025/QH15 ngày 18/2/2025 của Quốc hội khóa 15.

(7) <https://tcnn.vn/news/detail/54664/Xay-dung-doi-ngu-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-chuyen-nghiep-co-nang-luc-pham-chat-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-va-su-phat-trien-dat-nuoc.html>, ngày đăng: 09/6/2022.